

Bản án số: 90/2018/HSST

Ngày: 07/11/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tâm

2. Bà Đặng Ngọc Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Nương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2018/HSST ngày 02/10/2018, đối với bị cáo:

* Họ và tên: Huỳnh Minh T, sinh năm 1985; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: đường Đ, Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Long G, sinh năm 1958 và bà Khoan Ngọc G, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thụy A, sinh năm 1990; con: Huỳnh Ngọc M, sinh năm 2013; anh chị em ruột: 02 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2015 Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Long đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Vĩnh Long thời gian 18 tháng đã chấp hành xong; bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2018 đến nay (có mặt).

*** Người bị hại:**

- Ông Trần Công B, sinh năm 1984; địa chỉ ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Quốc T1, sinh năm 1992; địa chỉ đường Đ, Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt)

*** Người làm chứng:** Anh Nguyễn Quốc T2, sinh năm 1990; địa chỉ ấp T, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 20 phút, ngày 28/6/2018 Huỳnh Minh T đi bộ trên đường P, Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi ngang qua lò bánh mì T tại đường P, Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long thấy xe mô tô biển số: 64B1-218.34 có gắn chìa khóa trên xe, T quan sát thấy không có người trông giữ nên lấy xe điều khiển về nhà bạn tên Nguyễn Quốc T2 tại ấp T, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, trên đường đi bị cáo T ghé tiệm tạp hóa mua chai nước sơn màu đen để sơn thay đổi màu xe tránh bị phát hiện. Đến nhà T2, T dẫn xe vào nhà cất giấu, T2 hỏi T xe ở đâu có thì T trả lời “*Xe mượn của người quen*”, T2 vào nhà ngủ tiếp, còn T sơn phần mũ nhựa phía trước xe và phần bánh mâm của xe. Sau khi nước sơn khô T dẫn xe ra khỏi nhà T2 và dùng làm phương tiện đi lại.

Sau đó, T nảy sinh ý định sử dụng biển số: 64B1-218.34 dùng làm phương tiện đi cướp giật tài sản, cho nên, vào khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 28/6/2018, T điều khiển xe biển số: 64B1-218.34 chạy trên đường Phó Cơ Điều hướng từ cầu Vòng về ngã tư Đồng Quê, đến đoạn trước Trạm Y tế Phường 3, thành phố Vĩnh Long, T nhìn thấy anh Nguyễn Quốc T1 đang điều khiển xe Cúp 50 biển số 64AC-032.65 chạy sát lộ, trên tay trái cầm điện thoại để nghe, T nảy sinh ý định giật điện thoại của anh T1, nên áp sát xe anh T1 và dùng tay phải giật điện thoại của anh T1 hiệu Samsung Galaxy A300 và tăng ga bỏ chạy. Anh T1 bị giật tài sản nên truy hô và đuổi theo xe của T, T chạy đến đường đal ngay dốc cầu M thuộc Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long thì bị anh T1 đuổi theo kịp và ép xe nên T té ngã, T bỏ xe biển số: 64B1-218.34 chạy bộ khoảng 25m bị anh T1 đuổi kịp nên T ném điện thoại xuống đường và nói “*Tao trả mày đó, tao xin lỗi mày*” rồi T bỏ chạy để lại xe biển số: 64B1-218.34.

Theo kết luận định giá tài sản số: 101/HĐĐG&TTHS, ngày 17/7/2018 của Hội đồng định giá và Tổ tụng hình sự thành phố Vĩnh Long kết luận xe biển số: 64B1-218.34 trị giá là 2.300.000đ.

Theo kết luận định giá tài sản số: 93/HĐĐG&TTHS, ngày 02/7/2018 của Hội đồng định giá và Tổ tụng hình sự thành phố Vĩnh Long kết luận điện thoại Samsung Galaxy A300 trị giá là 800.000đ.

Đối với hành vi của Nguyễn Quốc T2 không biết xe mô tô biển số: 64B1-218.34 mà T đem đến nhà gọi là tài sản do trộm cắp mà có nên hành vi của T2 không cấu thành tội phạm.

Tại bản cáo trạng số: 78/CT-VKS, ngày 28/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Huỳnh Minh T thừa nhận các lời khai trong quá trình điều tra là do bị cáo tự khai và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tài sản chiếm đoạt đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã nêu, thống nhất với kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản và thống nhất quan điểm luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo đã thấy được lỗi của mình, hứa không tái phạm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm và khẳng định nội dung cáo trạng truy tố bị cáo Huỳnh Minh T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm 02 tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Cướp giật tài sản*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 03 (Ba) năm đến 4 (Bốn) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”;

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo T từ 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng đến 05 (Năm) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự, các người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Buộc bị cáo chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Minh T tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, lời khai của những người bị hại, người làm chứng, vật chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, vào khoảng 04 giờ 20 phút ngày 28/6/2018, bị cáo T có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển số: 64B1-218.34 của anh Trần Công B đang dựng trước lò bánh mì T, thuộc Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, giá trị tài sản chiếm đoạt bằng 2.300.000đ. Sau khi chiếm đoạt được xe mô

tô biển số: 64B1-218.34 thì bị cáo nảy sinh ý định sử dụng xe này làm phương tiện để đi cướp giật tài sản, cho nên, khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày bị cáo điều khiển xe biển số: 64B1-218.34 trên đường P đến đoạn đường trước Trạm Y tế Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo ép sát vào xe của anh Nguyễn Quốc T2 đang lưu thông cùng chiều với bị cáo, trên tay đang cầm điện thoại để nghe, bất ngờ bị cáo dùng tay phải giật lấy điện thoại hiệu Samsung Galaxy A300 của anh T2 với giá trị bằng 800.000đ. Việc bị cáo dùng phương tiện xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội với người đang đi xe mô tô là có thể nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại hoặc của người khác. Do đó, hành vi của bị cáo T đã phạm vào các tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 và tội “*Cướp giật tài sản*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự mà cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã đề nghị truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Minh T là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, phạm tội với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của những người bị hại; hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thực hiện với quyết tâm cao, lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh sát của người dân rồi chiếm đoạt tài sản và dùng tài sản đó làm phương tiện để tiếp tục thực hiện hành vi cướp giật tài sản giữa ban ngày, mục đích nhằm mong muốn có được tài sản đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng để thỏa mãn bản thân mà không chịu lao động lương thiện. Đây nói lên sự xem thường pháp luật của bị cáo, do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, thấy được hành vi sai trái của mình mà tỏ ra ăn năn hối cải, đối với hành vi phạm tội trộm cắp tài sản thì bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Xét thấy, có đủ cơ sở cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định cho bị cáo học tập, cải tạo để sửa chữa trở thành người có ích cho xã hội sau này.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản xong và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Minh T nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh T phạm các tội “*Cướp giật tài sản*” và “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T 03 (Ba) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Huỳnh Minh T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 05/7/2018.

II. Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu, nên không xem xét.

III. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Huỳnh Minh T nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi gửi:

- Bị cáo và trại giam;
- Đường sự;
- Tòa án Tỉnh;
- Công an thành phố Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát ND TP. VL;
- Viện kiểm sát ND tỉnh VL;
- Chi cục Thi hành án DS TPVL;
- Lưu: VT,...

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Võ Tấn Thành